

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/ HS-ST

Ngày: 07/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Lê Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Quách Anh Q, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn H, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Tạng E, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1983; bị cáo có ba anh em, bị cáo là người thứ nhất; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Hùng M, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn H, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lương Văn T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Ấp C, xã C, huyện Thoại Sơn, An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Minh K, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn H, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Ông Bùi Văn A, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn H, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2020, Lê Văn V rủ bị cáo Quách Anh Q đi tìm tài sản trộm bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng thì Q đồng ý. Cả hai đi bộ theo hướng Long Xuyên vào thị trấn N, huyện Thoại Sơn, khi đến vườn cam của ông Trần Hùng M tọa lạc tại Ấp T, thị trấn H, huyện Thoại Sơn thấy không người trông coi vườn, V và Q đến kéo rào lưới B40 xuống đi vào bên trong, V dùng tay tháo moture điện để trong hộp vuông bằng bê tông, sau đó Q nhặt bao nilong và bỏ moture vào, cả hai thay phiên vác bao chứa moture đi bộ đến ngã ba Bắc Dục thuộc ấp K, xã Phú T, huyện Thoại Sơn thì V đi về nhà trước, còn Q thuê xe Honda ôm chở moture trộm được đem cầm cho ông Lương Văn T, với giá 500.000 đồng và mua ma túy sử dụng. Ngày 18 tháng 01 năm 2020, ông Minh phát hiện bị mất moture điện nên đến Công an thị trấn Phú Hòa trình báo. Đến ngày 19 tháng 01 năm 2020, Q đến Công an thị trấn Phú Hòa đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 01 moture điện 4.0 hiệu Lepono màu sơn xanh (đã qua sử dụng). Hiện nay ông Trần Hùng M đã nhận lại tài sản này.

Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 13/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: 01 moture điện 4.0, hiệu Lepono màu sơn xanh, đã qua sử dụng, chất lượng còn khoảng 70%, giá trị còn lại là 3.045.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 12/CT-VKSTS ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Quách Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Quách Anh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố. Bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Trần Hùng M trình bày bị mất tài sản là 01 moture điện như nội dung vụ án đã nêu. Hiện ông đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn T trình bày việc bị cáo đến cầm moture điện cho ông như nội dung vụ án. Ông không biết bị cáo trộm moture điện đem cầm cho ông. Nay ông đã giao nộp moture cho cơ quan công an và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Quách Anh Q mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Quách Anh Q:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Do muốn có tiền mua ma túy sử dụng, nên khoảng 23 giờ ngày 10/01/2020, bị cáo cùng với Lê Văn V lấy trộm moture của anh Nguyễn Hùng M trị giá 3.045.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong thời gian qua, tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thoại sơn liên tiếp xảy ra, bọn tội phạm lợi dụng lúc chủ sở hữu mất cảnh giác, tìm cách lấy trộm bất cứ thứ gì, điển hình như vụ trộm cắp tài sản Tòa án đưa ra xét xử hôm nay.

Xét, bị cáo Quách Anh Q là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và cho xã hội, ngược lại do lười lao động, muốn có cuộc sống sung sướng, không phải đổ mồ hôi công sức nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện và thực hiện đến cùng; điều này thể hiện bị cáo là người rất xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo; sau khi phạm tội, bị cáo đã đến công an đầu thú và khai rõ hành vi phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị hại đã mất được thu hồi lại, tại phiên Tòa bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Bị cáo Quách Anh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Quách Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Quách Anh Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Quách Anh Q chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều